

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN V
TỈNH VĨNH LONG**

Bản án số: 36/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 16 - 3 - 2022

*"V/v Tranh chấp hôn nhân
và gia đình".*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH LONG
TỈNH VĨNH LONG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Cường.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Hồng Diễm.

2. Ông Nguyễn Văn Móm Em.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trương Tuyết Vân – Thư ký Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Vĩnh Long không tham gia phiên tòa.

Ngày 16 tháng 3 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện V xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 352/2021/TLST - HNGĐ ngày 15 tháng 12 năm 2021 về “Tranh chấp hôn nhân và gia đình” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 28 tháng 02 năm 2022 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà **Lê Thị C**, sinh năm: 1970 (Vắng có đơn xin vắng mặt ngày 28/02/2022).

Địa chỉ cư trú: Số 18/4 ấp Bình Tạo, xã Trung An, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

- Bị đơn: Ông **Dương Công T** – sinh năm: 1966 (Vắng mặt).

Địa chỉ cư trú: ấp An Điền 2, xã Trung Hiếu, huyện V, tỉnh Vĩnh Long.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

**** Trong quá trình tham gia tố tụng và tại phiên tòa nguyên đơn bà Lê Thị C trình bày:***

- *Về mối quan hệ hôn nhân:* Bà và ông T hôn nhân hình thành là do quen biết, được gia đình cha mẹ hai bên đồng ý rồi tiến tới hôn nhân, có tổ chức lễ cưới năm 1990 nhưng không có đăng ký kết hôn.

Sau ngày cưới bà và ông Th sống tại ấp An Điền 2, xã Trung Hiếu, huyện V, tỉnh Vĩnh Long. Thời gian đầu ông bà chung sống hạnh phúc đến đầu năm 2007 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do ông bà bất đồng quan điểm trong cuộc sống, thường hay cự cãi, đời sống chung không hạnh phúc, không còn tình cảm với nhau. Bà và ông Thành đã sống ly thân nhau từ năm 2007 cho đến nay.

Nay bà nhận thấy tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn đoàn tụ, mục đích hôn nhân không đạt được nên bà yêu cầu được ly hôn với ông Thành.

- *Về con chung:* Có 01 con chung tên Dương Công T, sinh ngày 16 tháng 4 năm 1994. Hiện nay cháu T đã thành niên nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về tài sản chung; nợ chung phải thu, phải trả:* Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Bị đơn ông Dương Công Th vắng mặt tại phiên Tòa, không có lý do không vì sự kiện bất khả kháng, không cung cấp bằng khai ý kiến về các vấn đề của nguyên đơn yêu cầu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Bà C có đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Vĩnh Long giải quyết ly hôn giữa bà và ông Thành. Căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện V.

[2] Xét thấy, nguyên đơn bà Lê Thị C có đơn xin xét xử vắng mặt ngày 28/02/2022 là phù hợp với quy định tại điểm a khoản 1 Điều 238 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn.

Xét việc bị đơn ông Dương Công Th được triệu tập hợp lệ tham dự phiên hòa giải, thông báo về việc kiểm tra giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và ngày giờ xét xử đến lần thứ hai, nhưng bị đơn cố tình vắng mặt không có lý do. Xét thấy, có thực hiện việc tổng đạt các văn bản tố tụng của Tòa án cho bị đơn; Hội đồng xét xử, quyết định xử vắng mặt bị đơn là phù hợp với quy định tại điểm b, khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[3] *Về quan hệ hôn nhân:* Bà C và ông Th do quen biết rồi đi đến hôn nhân nhưng ông bà không có đăng ký kết hôn tại nơi cư trú theo quy định của pháp luật nên không công nhận ông bà là vợ chồng.

[4] *Về con chung*: Bà C thống nhất xác định ông bà có 01 người con chung tên Dương Công Tâm sinh ngày 16/4/1994 đã thành niên nên không yêu cầu giải quyết. Nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] *Về tài sản chung*: Bà C không yêu cầu giải quyết. Bị đơn ông Th không có ý kiến phản bác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] *Về nợ chung*: Bà C không yêu cầu giải quyết. Bị đơn ông Th không có ý kiến phản bác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Dành riêng cho bà C và ông Thành một vụ kiện khác về tài sản chung, nợ chung của vợ chồng sau ly hôn, nếu bà C và ông Th không tự thỏa thuận được và có đơn yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3.4] *Về án phí sơ thẩm*: Bà C phải chịu số tiền án phí là: 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng).

[4] *Về quyền kháng cáo*: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 238 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 9 của Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

*** *Tuyên xử:***

- *Về quan hệ hôn nhân*: Không công nhận bà Lê Thị C và ông Dương Công Th là vợ chồng.

- *Về con chung*: Cháu Dương Công T sinh ngày 16/4/1994 đã thành niên, không yêu cầu giải quyết. Nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- *Về tài sản chung; nợ chung phải thu, phải trả*: Không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- *Án phí sơ thẩm:*

+ Buộc bà Lê Thị C phải nộp 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) án phí sơ thẩm về hôn nhân và gia đình nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu số N⁰ 0007892 ngày 15 tháng 12 năm 2021 của Chi cục thi hành án Dân sự huyện V. Bà Lê Thị C đã nộp đủ không phải nộp thêm.

Ông Dương Công Th không phải nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TA tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND huyện V;
- THADS huyện V;
- Các đương sự;
- Lưu.

Nguyễn Quốc Cường